

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM
PHÁP LUẬT QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH QUY CHẾ QUẢN LÝ, VẬN
HÀNH VÀ KHAI THÁC TRUNG TÂM DỮ LIỆU THÀNH PHỐ VỚI
QUYẾT ĐỊNH SỐ 40/2019/QĐ-UBND**

QUY CHẾ 2019 (QĐ 40/2019)	DỰ THẢO QUY CHẾ 2026	THUYẾT MINH / THAY ĐỔI CHÍNH
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, Đối tượng áp dụng	Tích hợp quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng để tinh gọn cấu trúc văn bản, đảm bảo ngắn gọn, súc tích.
Điều 2. Đối tượng áp dụng		
Điều 3. Giải thích từ ngữ	Điều 2. Giải thích từ ngữ	
Giải thích 10 từ ngữ: Ứng dụng dùng chung; hạ tầng kỹ thuật; mạng truyền số liệu chuyên dùng; an toàn, an ninh thông tin; cơ quan chịu trách nhiệm quản lý nhà nước; cơ quan chịu trách nhiệm quản trị, vận hành,...	Giải thích 06 từ ngữ: điều chỉnh, bổ sung một số khái niệm: Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung; chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước; an ninh mạng,...	Cập nhật các khái niệm theo Nghị định 331/2026/NĐ-CP. Điều chỉnh đơn vị quản trị, vận hành là đơn vị được Sở Khoa học và Công nghệ giao hoặc ủy quyền trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ quản trị kỹ thuật, vận hành hằng ngày của Trung tâm dữ liệu.
Điều 5. Nguyên tắc về quản lý và khai thác trung tâm tích hợp dữ liệu	Điều 3. Nguyên tắc về quản lý, vận hành và khai thác Trung tâm dữ liệu	
Tuân thủ theo Luật công nghệ thông tin ngày 29/6/2026; Nghị định 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007; Thông tư 03/2013/TT-BTTTT ngày 22/01/2013 đã hết hiệu lực.	Tuân thủ theo luật an ninh mạng số 116/2025/QH15, luật bảo vệ dữ liệu cá nhân 91/2025/QH15; Nghị định 278/2025/NĐ-CP ngày 22/10/2025; Thông tư 42/2025/TT-BKHCN;	Cập nhật toàn bộ căn cứ pháp lý theo hệ thống văn bản hiện hành. Bổ sung 2 nguyên tắc mới: (1) Mô hình quản trị an ninh mạng 3 lớp - cơ quan chủ quản hệ thống/CSDL, đơn vị quản trị, vận hành và bộ phận giám sát an ninh thông tin nhằm phân định rõ trách nhiệm khi xảy ra sự cố, thẩm quyền phê

		duyet thay đổi và trách nhiệm giám sát tuân thủ; (2) Nguyên tắc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý, vận hành Trung tâm dữ liệu, kèm giới hạn không được xử lý, lưu trữ dữ liệu bí mật nhà nước hoặc dữ liệu cá nhân bằng công cụ AI khi chưa được phép, nội dung hoàn toàn mới, không có trong QĐ 40/2019.
Điều 6. Những quy định chung Cấm tuyệt đối mang thiết bị điện tử cá nhân vào TTTHDL (cán bộ và khách tham quan); thủ tục tham quan cần đơn, giấy giới thiệu, danh sách kèm số CMND/hộ chiếu; CSDL dùng chung cấp tỉnh bắt buộc đặt tại Trung tâm.	Điều 4. Quy định về quản lý, vận hành và khai thác Trung tâm dữ liệu Hoạt động 24/7 trừ bất khả kháng; trực vận hành 1-2 cán bộ ngoài giờ hành chính; cấm mang thiết bị điện tử cá nhân trừ khi được lãnh đạo đồng ý; thủ tục làm việc dùng CCCD/hộ chiếu; hệ thống phải được giám sát qua SOC tập trung, đồng bộ log thời gian thực	Bổ sung yêu cầu giám sát tập trung qua Trung tâm giám sát an ninh thông tin (SOC) và đồng bộ nhật ký hệ thống theo thời gian thực đáp ứng yêu cầu hệ thống thông tin cấp độ 3. Nói lỏng có kiểm soát quy định cấm mang thiết bị cá nhân (cho phép khi có phê duyệt của lãnh đạo) thay vì cấm tuyệt đối như trước; cập nhật giấy tờ tùy thân CMND sang CCCD.
(Không có điều tương ứng)	Điều 5. Cung cấp, tiếp nhận các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu Quy định quy trình đăng ký; thẩm định an toàn trước khi vận hành chính thức (kiểm thử cấu hình, rà soát lỗ hổng, kiểm tra phân quyền, kiểm tra phương án sao lưu); được ủy quyền quản trị.	Bổ sung mới hoàn toàn: hình thức hóa quy trình đăng ký và thẩm định an toàn thông tin trước khi một hệ thống/CSDL mới được đưa vào vận hành tại Trung tâm dữ liệu.
(Không có điều tương ứng, nội dung Mạng TSLCD nằm rải rác)	Điều 9. Quản lý mạng truyền số liệu chuyên dùng Sở KH&CN là đầu mối triển khai ứng dụng trên mạng TSLCD; đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông phải cấu hình phục vụ giám sát ANM tập trung, báo cáo định kỳ.	Bổ sung mới 1 điều riêng, dẫn chiếu Quyết định 33/2025/QĐ-TTg về Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước, quy định rõ trách nhiệm của đơn vị viễn thông trong việc phục vụ giám sát an ninh tập trung
Điều 12. An toàn hoạt động	Điều 10. An toàn hoạt động	Tăng mạnh thời gian lưu trữ dữ liệu hình ảnh giám sát từ 30

Nội quy, giám sát ra vào; chỉ đặt thiết bị đang hoạt động; vệ sinh công nghiệp; PCCC có giấy phép; máy phát điện dự phòng; điều hòa đạt chuẩn; camera giám sát 24/7, lưu trữ tối thiểu 30 ngày.	Bổ sung, điều chỉnh camera lưu trữ tối thiểu 180 ngày; bổ sung hệ thống kiểm soát vào - ra (Access Control) hoạt động 24/24, lưu log tối thiểu 180 ngày.	lên 180 ngày. Bổ sung hoàn toàn mới yêu cầu hệ thống kiểm soát vào - ra (Access Control) ghi và lưu nhật ký tối thiểu 180 ngày, phục vụ truy vết, điều tra khi xảy ra sự cố an ninh vật lý
Nội dung về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng nằm rải rác (Điều 7, Điều 10)	Dành một Chương (Chương III) về nội dung đảm bảo an ninh mạng	Tách hẳn một chương riêng gồm 04 điều phản ánh yêu cầu bắt buộc đạt cấp độ an toàn hệ thống thông tin cấp độ 3 theo Nghị định 331/2026/NĐ-CP
Điều 20. Trách nhiệm của cơ quan quản lý Sở Thông tin và Truyền thông: 10 khoản tham mưu đơn giá dịch vụ; phê duyệt quy trình; hướng dẫn; ATTT theo cấp độ (NĐ 85/2016); thiết lập tài nguyên; nâng cấp mở rộng; thanh kiểm tra; báo cáo UBND tỉnh trước 31/12 hàng năm.	Điều 23. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ Gồm 8 khoản, là cơ quan quản lý, vận hành trực tiếp; triển khai nhiệm vụ; hướng dẫn; tham mưu nâng cấp, chính sách khai thác; tiếp nhận đề nghị cấp dịch vụ, CAM KẾT phản hồi tối đa 5 ngày làm việc (sự cố: 1 ngày); kiểm tra, giám sát.	Chuyển giao toàn bộ nhiệm vụ quản lý nhà nước từ Sở Thông tin và Truyền thông sang Sở Khoa học và Công nghệ.
(Không có điều tương ứng)	Điều 25. Trách nhiệm của Công an thành phố Chủ trì/phối hợp kiểm tra, đánh giá an ninh mạng định kỳ hoặc đột xuất; phối hợp phòng chống tấn công APT, Ransomware quy mô lớn; thẩm định yêu cầu ANM cho hệ thống, CSDL lớn trước khi vận hành.	Bổ sung vai trò của lực lượng Công an trong bảo đảm an ninh mạng cho Trung tâm dữ liệu, phù hợp quy định của Luật An ninh mạng 2025.